|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**Số:177/BC-UBND |  **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Điện Biên, ngày 19 tháng 6 năm 2019* |

**BÁO CÁO**

**Công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm và**

**phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019**

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20/11/2015; Chương trình kỳ họp thứ 10 của HĐND tỉnh khóa XIV; UBND tỉnh báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019, cụ thể như sau:

**I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**

**1. Việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức tuyên truyền, chủ trương, chính sách, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng**

***1.1. Việc lãnh đạo, chỉ đạo về công tác phòng, chống tham nhũng***

UBND tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt các cấp, các ngành tiếp tục thực hiện nghiêm túc Luật phòng, chống tham nhũng, các Nghị quyết, Chỉ thị của Chính phủ, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh ủy về công tác phòng, chống tham nhũng.

Trong 6 tháng đầu năm 2019, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản triển khai, hướng dẫn về công tác phòng chống tham nhũng như: Kế hoạch số 453/KH-UBND ngày 22/02/2019 về thực hiện công tác phòng chống tham nhũng năm 2019; Kế hoạch số 1150/KH-UBND ngày 25/4/2019 về triển khai thực hiện Kế hoạch số 62/KH-TU ngày 12/4/2019 của Tỉnh ủy về việc thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Kế hoạch số 664/KH-UBND ngày 15/3/2019 về triển khai thi hành Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Văn bản số 313/UBND-NC ngày 31/1/2019 về triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng và thực hiện nghiêm các quy định về tặng quà và nhận quà; Quyết định số 267/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 về việc ban hành Chương trình hành động thực hành tiết kiệm chống lãng phí trên địa bàn tỉnh năm 2019.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố đã ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch phòng, chống tham nhũng; kế hoạch kiểm tra nội bộ về phòng, chống tham nhũng; Chương trình hành động, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp về phòng ngừa tham nhũng; hướng dẫn cụ thể hóa các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trên nhiều lĩnh vực như cải cách hành chính, kê khai tài sản thu nhập.

Thực hiện Kế hoạch số 109/KH-TTCP ngày 29/01/2019 của Thanh tra Chính phủ về việc thực hiện đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2018, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 594/KH-UBND ngày 08/3/2019 về đánh giá công tác phòng chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2018; Quyết định số 228/QĐ-UBND ngày 21/3/2019 về thành lập tổ công tác liên ngành đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2018; chỉ đạo hoàn thành việc chấm chỉ số phòng, chống tham nhũng năm 2018 theo Bộ chỉ số của Thanh tra Chính phủ, kết quả tự chấm điểm đạt 66,84 điểm (tăng 8,93 điểm so với điểm thẩm định của Thanh tra Chính phủ năm 2017).

Việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm trên địa bàn tỉnh, chỉ đạo các đơn vị chức năng, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, đặc biệt chú trọng những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng để kịp thời phát hiện, xử lý; tăng cường công tác thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc thẩm quyền quản lý, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp, hành vi tham nhũng theo quy định của pháp luật.

***1.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng***

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật tiếp tục được các cấp chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện gắn với việc thực hiện nhiệm chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương.

Việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng được thực hiện bằng nhiều hình thức như tổ chức các hội nghị, mở các lớp tập huấn, đăng tải trên cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, hệ thống tủ sách pháp luật tại các xã, phường, thị trấn, lồng ghép trong các buổi sinh hoạt chi bộ, họp cơ quan, đơn vị; tuyên truyền trên các chuyên trang, chuyên mục phổ biến giáo dục pháp luật báo, đài địa phương.

Thông qua việc quán triệt, phổ biến, tuyên truyền các chủ trương chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng đã làm chuyển biến về tư tưởng, nâng cao nhận thức về pháp luật, trách nhiệm của lãnh đạo địa phương, đơn vị, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tỉnh; đề cao vai trò trách nhiệm của các cấp chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể trong việc hướng dẫn tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật hiện hành và kịp thời động viên, khuyến khích các cá nhân điển hình trong công tác phòng, chống tham nhũng.

Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ, các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh tiếp tục đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy chính khóa, ngoại khóa theo quy định. Nội dung tuyên truyền phong phú sát với thực tiễn, kiểm tra, đánh giá nhận thức của học sinh, sinh viên thông qua bài kiểm tra được tích hợp vào môn giáo dục công dân và bộ môn pháp luật, tổ chức sinh hoạt chính trị đầu khóa cho học sinh, sinh viên, tổ chức thi tìm hiểu pháp luật, qua đó giúp học sinh nâng cao nhận thức về mục đích, yêu cầu của công tác phòng, chống tham nhũng, xây dựng thái độ, ý thức đấu tranh, bài trừ tệ nạn tham nhũng.

Trong 6 tháng đầu năm, các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh đã tổ chức 10 lớp tuyên truyền pháp luật về PCTN cho 921 cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn tỉnh; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh đã phát sóng 90 tin bài về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; phối hợp với tư pháp thực hiện 52 chuyên mục Nhà nước và pháp luật, trong đó có tuyên truyền về các văn bản liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng; tổ chức thực hiện 05 chuyên mục về phòng chống tham nhũng và lãng phí.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

*2.1. Việc thực hiện các quy định về* ***công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị***

UBND tỉnh xác định công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị gắn với thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở là giải pháp quan trọng hàng đầu trong phòng ngừa tham nhũng. UBND tỉnh chỉ đạo Văn phòng UBND tỉnh thực hiện công khai các thông tin trong quản lý, điều hành của UBND tỉnh trên cổng thông tin điện tử của tỉnh; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh công khai, minh bạch các hoạt động của cơ quan, đơn vị gắn với cải cách thủ tục hành chính tập trung công khai ở các lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng như: đầu tư công, quản lý đất đai, xây dựng nông thôn mới, chính sách, xã hội...; tăng cường phân cấp quản lý cho các cấp, các ngành; giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các cơ quan hành chính, các đơn vị sự nghiệp.

Thực hiện sự chỉ đạo của UBND tỉnh, các cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp tục thực hiện tốt các quy định về công khai, minh bạch trong mua sắm tài sản công, tài chính, ngân sách, xây dựng cơ bản, quản lý sử dụng đất đai, quản lý dự án đầu tư, đấu thầu, các khoản đóng góp của nhân dân, công khai kết quả kê khai tài sản thu nhập, công khai quy trình, thủ tục, thời gian giải quyết công việc, công khai kết luận thanh tra…Việc công khai được thực hiện nghiêm túc bằng việc công khai trên cổng thông tin điện tử, trên phương tiện thông tin đại chúng, công bố tại cơ quan, đơn vị, niêm yết tại nơi làm việc, thông báo bằng văn bản đến cơ quan, tổ chức, cá nhân. Qua đó tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức thực hiện đúng quy định của pháp luật, tăng cường sự giám sát cán bộ và nhân dân, nâng cao tác dụng phòng ngừa vi phạm.

Trong kỳ báo cáo, các cơ quan, đơn vị đã thực hiện 11 cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai minh bạch trong hoạt động của cơ quan; đồng thời thông qua các cuộc thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của Luật phòng, chống tham nhũng đã tăng cường thanh tra việc công khai minh bạch trong hoạt động của cơ quan. Qua thanh tra, kiểm tra cho thấy, còn một số đơn vị thực hiện việc công khai, minh bạch tài chính ngân sách chưa được triệt để, đầy đủ theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017, Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính.

***2.2. Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn***

Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo thực hiện thường xuyên nhằm đảm bảo thống nhất, đồng bộ, phù hợp với quy định văn bản cấp trên và tình hình thực tiễn của tỉnh.

Trong 6 tháng đầu năm 2019, UBND tỉnh đã ban hành 15 văn bản quy phạm pháp luật thuộc các lĩnh vực kinh tế - xã hội theo Chương trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh năm 2019 được chấp thuận và tham mưu trình Thường trực HĐND tỉnh quyết định chấp thuận đề nghị xây dựng nghị quyết và đang hoàn thiện hồ sơ trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết, trong đó có một số văn bản quy phạm pháp luật quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn như: Dự thảo Nghị quyết quy định cụ thể về định mức tối đa xe ôtô phục vụ công tác chung và đối tượng sử dụng, chủng loại, mức giá, số lượng xe ôtô chuyên dùng trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Điện Biên; Nghị quyết ban hành quy định, định mức, tiêu chuẩn diện tích chuyên dùng của cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý thuộc tỉnh Điện Biên; Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 61/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Nghị quyết quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế và chế độ tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Nghị quyết quy định giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi giai đoạn 2018 - 2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Nghị quyết quy định mức trích (tỷ lệ %) từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực hiện nộp vào ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Nghị quyết Quy định mức tối đa khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Nghị quyết Quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố đã tăng cường rà soát các chế độ, định mức, tiêu chuẩn thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị mình, nhất là việc rà soát, sửa đổi, bổ sung, công khai quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý tài sản công cho phù hợp theo quy định hiện hành, thực hiện quản lý chi tiêu theo quy định đảm bảo tiết kiệm, có hiệu quả nguồn tài chính. Ngành tài chính và Kho bạc đã làm tốt công tác phối hợp hướng dẫn, kiểm soát việc chấp hành các chế độ, định mức tiêu chuẩn đảm bảo thanh toán, chi trả theo chế độ quy định, kiên quyết từ chối thanh toán các khoản chi vượt tiêu chuẩn, định mức, kịp thời chấn chỉnh các sai phạm. Qua tổng hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương đã sửa đổi, bổ sung ban hành mới 38 văn bản về chế độ định mức, tiêu chuẩn.

Bên cạnh đó, công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được các cơ quan, đơn vị quan tâm chú trọng đưa vào Kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm và tập trung chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện theo kế hoạch được phê duyệt. Qua kết quả thanh tra, kiểm tra các đơn vị đã đẩy mạnh rà soát, xây dựng chế độ, định mức, tiêu chuẩn; tổ chức thực hiện tốt việc quản lý tài chính theo quy chế, quy định của nhà nước; chi phí từ các nguồn ngân sách trong hoạt động đều tuân thủ các nguyên tắc kế toán tài chính của Nhà nước; các khoản chi phí được chi đúng mục đích và chế độ quy định, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng kinh phí, tài sản của Nhà nước, tích cực phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Tuy nhiên vẫn còn một số nội dung ở các cơ quan đơn vị thực hiện chế độ chi tiêu không đảm bảo theo tiêu chuẩn, định mức; các cơ quan, đơn vị được thanh tra, kiểm tra đã kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những thiếu sót theo kết luận thanh tra, kiểm tra.

***2.3. Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng***

Việc tặng quà, nhận quà tặng và nộp lại quà tặng theo Quyết định số 64/2007/QĐ-TTg ngày 10/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế về tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng được UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, nghiêm cấm việc sử dụng ngân sách nhà nước để làm quà tặng không đúng quy định. Qua theo dõi tổng hợp báo cáo của các đơn vị, trong 6 tháng đầu năm 2019 chưa phát hiện trường hợp cơ quan, tổ chức, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức vi phạm Quy chế tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng.

*2.4. Việc xây dựng, thực hiện q****uy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, các quy tắc đạo đức nghề nghiệp***

UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, triển khai thực hiện nghiêm túc Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương, Chỉ thị 26/CT-TTg ngày 5/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Chỉ thị số 08-CT/TU, ngày 30/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, chấn chỉnh lề lối tác phong làm việc, nâng cao trách nhiệm trong thực thi công vụ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh, Kế hoạch số 2013/KH-UBND ngày 12/7/2016 của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TU, ngày 30/3/2016; sửa đổi, bổ sung ban hành các nội quy, quy chế phù hợp với các quy định của pháp luật; tăng cường, kiểm tra, giám sát việc thực hiện của cán bộ, công chức, viên chức.

Trong kỳ báo cáo các cơ quan, đơn vị đã tổ chức thực hiện 02 cuộc kiểm tra tại 02 đơn vị về việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, qua kiểm tra đã góp phần không nhỏ trong việc chấn chỉnh tác phong lề lối làm việc cũng như tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ. Từ đó, ý thức của cán bộ, công chức, viên chức được nâng lên và đã tác động tốt đến công tác phòng, chống tham nhũng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Nhằm tiếp tục nâng cao văn hóa công vụ, hình thành phong cách ứng xử, lề lối làm việc chuẩn mực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao, UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 03/4/2019 của UBND tỉnh Điện Biên về việc nâng cao hiệu quả hoạt động công vụ và siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2019 trong các cơ quan, đơn vị tỉnh Điện Biên; Kế hoạch số 1481/KH-UBND ngày 24/5/2019 về triển khai thực hiện Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ tại cơ quan, đơn vị của tỉnh Điện Biên.

Công tác kiểm tra, giám sát việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được tăng cường; nội dung thanh tra, kiểm tra văn hóa công vụ vào chương trình thanh tra, kiểm tra hàng năm; kiên quyết, nghiêm khắc xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm các quy định của cơ quan, đơn vị về văn hóa công sở; tổ chức phát động thi đua thực hiện văn hóa công vụ, lấy kết quả việc thực hiện văn hóa công vụ là tiêu chí để đánh giá, bình xét thi đua của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị và của cơ quan, đơn vị.

***2.5. Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng***

 Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng tiếp tục được các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện theo quy định Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007; Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 158/2007/NĐ-CP về việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức trong một số ngành nghề theo quy định và coi đây là biện pháp để thực hiện việc ngăn chặn, phòng ngừa tham nhũng đối với cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị.

Trong 6 tháng đầu năm 2019, các cơ quan, đơn vị trong tỉnh đã rà soát, xây dựng, ban hành kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định. Kết quả có 02 cơ quan, đơn vị đã thực hiện chuyển đổi đối với 05 cán bộ, công chức.

***2.6. Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập***

Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện kê khai, minh bạch tài sản thu nhập đã được UBND tỉnh triển khai đến tất cả các cơ quan, đơn vị trong tỉnh. Thanh tra tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh thực hiện việc kê khai, công khai bản kê khai tài sản thu nhập, tổng hợp báo cáo theo quy định.

Kết quả 100% các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã ban hành Quyết định phê duyệt danh sách kê khai tài sản thu nhập, Kế hoạch công khai bản kê khai tài sản thu nhập, đảm bảo việc kê khai tài sản thu nhập được thực hiện đúng, đủ đối tượng và thực hiện công khai bản kê khai tài sản thu nhập theo quy định; có 55/55 cơ quan, đơn vị thực hiện việc kê khai tài sản thu nhập, với 7.138/7.140 người kê khai tài sản, thu nhập (có 02 người chưa kê khai do 01 người thuộc sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang đi học Tiến sĩ tại Trung Quốc, 01 người thuộc UBND thành phố Điện Biên Phủ đang nghỉ thai sản); có 55/55 cơ quan, đơn vị đã thực hiện công khai bản kê khai tài sản thu nhập, với 2.822 bản công khai theo hình thức niêm yết, 4.316 bản công khai tại cuộc họp.

Việc kê khai tài sản, thu nhập trên địa bàn tỉnh luôn được các Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị quan tâm, chỉ đạo, quán triệt đến công chức, viên chức nói chung, người có nghĩa vụ phải kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập nói riêng nhận thức được ý nghĩa, mục đích, yêu cầu việc minh bạch tài sản, thu nhập, nên việc triển khai thực hiện đảm bảo đúng tiến độ theo kế hoạch đã đề ra và đúng quy định của pháp luật.

Tuy nhiên thông qua việc thanh tra trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng cho thấy còn một số cơ quan, đơn vị được thanh tra còn một số tồn tại cần khắc phục như: Một số bản kê khai tài sản thu nhập cá nhân kê khai chưa đầy đủ thông tin, thiếu nhà ở, quyền sử dụng đất, giá trị tài sản, tổng thu nhập của gia đình; chưa giải trình biến động tài sản trong năm; phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ kê khai sai thẩm quyền; chưa phê duyệt kế hoạch công khai bản kê khai; việc giao nhận bản kê khai chưa đúng quy định.

***2.7. Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách***

Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách tiếp tục được UBND tỉnh quán triệt, chỉ đạo thực hiện theo quy định Nghị định số 107/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách và Nghị định số 211/2013/NĐ/CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2006/NĐ-CP. UBND tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành thường xuyên, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ công vụ; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra ở các lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng, tiếp nhận xử lý thông tin qua đường dây nóng, tập trung giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, công tác điều tra, truy tố xét xử.

Thủ trưởng các cấp, các ngành trong tỉnh đã rà soát, sửa đổi, bổ sung phân công nhiệm vụ trong Ban lãnh đạo; tổ chức triển khai thực hiện theo nhiệm vụ, quyền hạn được phân công và tự giám sát, kiểm tra cán bộ, công chức thuộc lĩnh vực mình phụ trách, không để xảy ra tiêu cực, tham nhũng. Trong kỳ báo cáo không có trường hợp người đứng đầu phải xử lý trách nhiệm.

***2.8. Việc thực hiện cải cách hành chính, tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị***

Công tác cải cách hành chính tiếp tục được UBND tỉnh chỉ đạo, triển khai thực hiện theo hướng công khai hóa, nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, đưa công nghệ thông tin vào công tác quản lý điều hành và tác nghiệp nhắm nâng cao chất lượng phục vụ; 100% các văn bản đi, văn bản đến (trừ các văn bản mật) đã được các cơ quan trên địa bàn tỉnh chuyển qua hệ thống phần mềm quản lý điều hành, văn bản được kết nối liên thông từ UBND tỉnh đến các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND tỉnh và UBND cấp huyện; bước đầu triển khai thực hiện việc ứng dụng chữ ký số, xây dựng cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và một cửa điện tử góp phần hiện đại hóa nền hành chính công vụ, nâng cao hiệu quả cải cách hành chính phục vụ tốt các tổ chức cá nhân theo đúng tinh thần chỉ đạo của Thủ tưởng Chính phủ tại Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 30/10/2018 về nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính tại các bộ, ngành, địa phương. Đến nay, 100% các cơ quan, đơn vị đã được cấp chữ ký số; hoàn thành việc xây dựng hệ thống dịch vụ hành chính công trực tuyến và một cửa điện tử trên địa bàn tỉnh Điện Biên, hệ thống hiện nay đang được tập huấn triển khai tới các cơ quan, đơn vị từ tỉnh đến cấp xã.

Hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các cơ quan, đơn vị được duy trì thực hiện tốt, nhiều thủ tục hành chính đã được các sở, ngành trình UBND tỉnh đơn giản hóa, cắt giảm thời hạn giải quyết thủ tục hành chính; đồng thời UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị khẩn trương rà soát, tổng hợp, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết từng thủ tục hành chính thực hiện tại cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã trình UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt để tổ chức thực hiện, nhằm minh bạch hóa, cụ thể hóa các bước, công việc mà các cơ quan, đơn vị hay cá nhân phải làm để giải quyết các thủ tục hành chính, tránh tình trạng giải quyết chậm các thủ tục hành chính.

 Triển khai thực hiện và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2015 vào hoạt động trong các cơ quan hành chính nhà nước. Hiện nay, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đang thực hiện việc chuyển đổi, xây dựng, áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của cơ quan, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác quản lý và cung cấp dịch vụ hành chính công, góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị, hướng tới xây dựng chính quyền kiến tạo, liêm chính và phục vụ. Năm 2018, kết quả chỉ số cải cách hành chính của tỉnh Điện Biên đạt 77/100 điểm, xếp thứ 28/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; điểm chỉ số cải cách hành chính của tỉnh cao hơn điểm trung bình của cả nước 77điểm/76,92 điểm trung bình của cả nước; chỉ số cải cách hành chính của tỉnh vẫn giữ vững vị trí trung bình trong nhóm B là nhóm các tỉnh có thứ hạng cao theo phân loại của Bộ Nội vụ.

***2.9. Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản***

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách Nhà nước. Một số địa bàn thuận lợi đã thực hiện việc trả lương qua tài khoản cho 100% đội ngũ cán bộ công chức, người hưởng lương từ ngân sách nhà nước; việc sử dụng thẻ ATM để nhận lương, thanh toán dịch vụ mua bán, chuyển tiền cũng đã từng bước hình thành trong đội ngũ cán bộ công chức, lực lượng vũ trang. Tuy vậy đối với một số địa bàn như huyện Mường Nhé, thị xã Mường Lay, huyện Mường Chà việc thực hiện trả lương qua tài khoản cho cán bộ, công chức, viên chức mới đạt 50% do hệ thống ngân hàng tại địa phương chưa đủ điều kiện về cơ sở vật chất, kỹ thuật.

**3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng**

***3.1. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương***

UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thường xuyên tiếp thu, xử lý những thông tin, vấn đề liên quan đến các sở, ngành, huyện, thị xã, thành phố nhằm ngăn ngừa tiêu cực tham nhũng; xây dựng kế hoạch tự kiểm tra nội bộ và triển khai thực hiện nghiêm túc, qua đó giúp cho việc phát hiện, ngăn ngừa những vi phạm pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao.

***3.2. Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra***

*Về thanh tra hành chính:* Tổng số cuộc đã triển khai thực hiện là 43 cuộc thanh tra (theo kế hoạch 38 cuộc, đột xuất 05 cuộc). Đến nay đã kết thúc thanh tra, ban hành 34 kết luận. Qua thanh tra phát hiện 38 đơn vị có sai phạm về kinh tế với tổng số tiền 2.649,517 triệu đồng, trong đó: kiến nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước 1.577,673 triệu đồng; giảm trừ qua thanh quyết toán, xử lý khác 1.071,844 triệu đồng; kiến nghị xử lý đối với 01 tổ chức và 18 cá nhân có liên quan đến sai phạm. Các sai phạm phát hiện qua thanh tra chủ yếu thuộc các lĩnh vực: Quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách, đầu tư xây dựng cơ bản và đất đai. Đã đôn đốc, xử lý thu hồi các sai phạm về kinh tế phát hiện qua thanh tra hành chính được số tiền 1.129,014 triệu đồng, đạt 71,6%; xử lý kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với 12 cá nhân liên quan đến sai phạm.

 *Về thanh tra chuyên ngành:* Thanh tra các sở, ngành đã triển khai 28 cuộc thanh tra, qua thanh tra phát hiện sai phạm về kinh tế với số tiền 225,552 triệu đồng, trong đó kiến nghị thu hồi 53,992 triệu đồng, giảm trừ qua thanh toán 171,560 triệu đồng; ban hành 09 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 48,950 triệu đồng; tiêu hủy hàng hóa thành tiền là 15,239 triệu đồng. Đã thu hồi sai phạm về kinh tế phát hiện qua công tác thanh tra và xử lý vi phạm hành chính đạt 100%.

*Về kiểm tra chuyên ngành* *của các cơ quan, đơn vị:* Đã triển khai 305 cuộc kiểm tra (35 cuộc thành lập đoàn, 270 cuộc kiểm tra độc lập), qua kiểm tra đã ban hành 199 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 2.190,1 triệu đồng; tịch thu hàng hóa thành tiền là 225,4 triệu đồng. Việc kiểm tra chuyên ngành chủ yếu là các cuộc kiểm tra độc lập của Chi cục Kiểm Lâm là cơ quan có chức năng thanh tra chuyên ngành trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, kiểm tra về lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng, quản lý lâm sản.

*Về thanh tra trách nhiệm* việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng và khiếu nại, tố cáo: Toàn ngành đã triển khai thực hiện 06 cuộc thanh tra việc thực hiện các quy định của Luật khiếu nại, Luật Tố cáo và Luật Phòng, chống tham nhũng tại 06 đơn vị. Qua Thanh tra, thủ trưởng các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn đã tổ chức thực hiện tương đối tốt công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác phòng, chống tham nhũng được quan tâm chủ động và ngày càng đi vào nề nếp; đồng thời, đã phát hiện kịp thời kiến nghị đơn vị chấn chỉnh những tồn tại, khuyết điểm trong công tác tiếp dân, xử lý đơn thư và kê khai tài sản thu nhập. Đã đôn đốc kiểm điểm rút kinh nghiệm 07 cá nhân; xử lý kỷ luật với hình thức khiển trách đối với 03 cá nhân.

***3.3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo***

Trong 6 tháng đầu năm 2019, các cơ quan hành chính nhà nước đã giải quyết 15/36 vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền (11/29 vụ việc khiếu nại, 04/07 vụ việc tố cáo), đạt tỷ lệ 42%. Phân tích kết quả giải quyết cho thấy khiếu nại, tố cáo không có khiếu nại, tố cáo đúng; khiếu nại, tố cáo sai chiếm 80%; khiếu nại, tố cáo đúng một phần chiếm 20%. Hiện nay còn 21 vụ việc các cấp, các ngành trong tỉnh đang tập trung giải quyết theo quy định pháp luật.

***3.4. Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trên địa bàn tỉnh***

- Cơ quan Công an tỉnh đã thụ lý, điều tra 01 vụ, 01 bị can. Tài sản thiệt hại 151.000.000 đồng, tài sản thu giữ 151.000.000 đồng.

 - Viện kiểm sát nhân dân đã kiểm sát điều tra 03 vụ/04 bị can (01 vụ án cũ; 01 vụ/03 bị can do tòa án tối cao hủy để điều tra lại; 01 vụ/01 bị can khởi tố mới); kiểm sát xét xử sơ thẩm 01 vụ/02 bị cáo.

- Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Điện Biên thụ lý 01 vụ với 02 bị cáo. Kết quả 02 bị cáo bị kết án phạt tù từ 03 năm đến 07 năm tù giam, không áp dụng hình phạt bổ sung; buộc các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải bồi thường và hoàn trả số tiền đã tham ô.

 **4. Phát huy vai trò của xã hội về phòng, chống tham nhũng**

 UBND tỉnh và Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tiếp tục thực hiện Quy chế phối hợp trong công tác giữa UBND tỉnh và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ, đồng thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc tỉnh phối hợp công tác với Ủy ban MTTQ cùng cấp. Trước và sau mỗi kỳ họp HĐND, UBND tỉnh đã kịp thời ban hành văn bản chỉ đạo, giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri. Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh đã có chuyên mục Hỏi - Đáp tiếp nhận các câu hỏi và trả lời câu hỏi của người dân và doanh nghiệp.

Ủy ban MTTQ các cấp, các cơ quan Báo, Đài Phát thanh - Truyền hình đã tích cực phối hợp với các cơ quan Nhà nước trong việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN, giám sát cán bộ, đảng viên ở khu dân cư; tiếp nhận, tổng hợp ý kiến của nhân dân thông qua hoạt động giám sát của các cơ quan, phản ánh những ý kiến, nguyện vọng của nhân dân về những vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật; kiến nghị với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xem xét, giải quyết các vi phạm pháp luật; vận động người dân tham gia phát hiện tố cáo, hành vi tham nhũng. Phát huy vai trò của các cơ quan báo chí và phóng viên tích cực thực hiện tốt chức trách nghề nghiệp của mình trong việc tham gia đưa tin và phát hiện về các vụ tham nhũng; bảo đảm việc cung cấp thông tin kịp thời, chính xác. Các Ban thanh tra nhân dân được thành lập ở các cơ quan, đơn vị đã giúp phát huy tốt vai trò giám sát của xã hội ở cơ sở, góp phần hạn chế, tiêu cực tham nhũng.

 5. Đánh giá chung

*a) Ưu điểm*

Trong 6 tháng đầu năm 2019, công tác phòng, chống tham nhũng đã được các cấp, các ngành quan tâm, tập trung chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện và có những chuyển biến, tiến bộ trên nhiều lĩnh vực. Việc chỉ đạo triển khai thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng được UBND tỉnh chỉ đạo triển khai toàn diện trên các mặt: tuyên truyền, giáo dục; xây dựng thể chế, thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; chú trọng cải cách hành chính, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành.

Tính công khai minh bạch, tính dân chủ trong mọi hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị được nâng cao rõ rệt; công tác thanh tra, kiểm tra, công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo tiếp tục được tăng cường, qua đó góp phần chấn chỉnh các sai phạm nhằm phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

Các vụ án tham nhũng đã được các cơ quan tố tụng tập trung điều tra, truy tố, đưa ra xét xử được quần chúng nhân dân đồng tình, góp phần tích cực phòng ngừa tham nhũng.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội đã xây dựng chương trình, kế hoạch tích cực thực hiện giám sát, tuyên truyền vận động đoàn viên, hội viên tích cực tham gia phòng, chống tham nhũng.

*b) Những hạn chế, yếu kém*

Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số tồn tại trong quá trình thực hiện công tác phòng chống tham nhũng của tỉnh như:

Việc tổ chức triển khai thực hiện một số quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng ở một số ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức, đơn vị còn chưa kịp thời, hiệu quả như: việc kê khai tài sản thu nhập; chuyển đổi vị trí công tác phòng ngừa tham nhũng.

Công tác phát hiện các hành vi tham nhũng, tiêu cực thông qua hoạt động thanh tra, kiểm tra nội bộ còn hạn chế. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo còn có vụ việc chưa đảm bảo tiến độ.

Việc chấp hành chế độ báo cáo, xây dựng và thực hiện các văn bản chỉ đạo của tỉnh về thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng ở một số cơ quan, đơn vị chưa đảm bảo đúng tiến độ, nội dung còn sơ sài, hình thức.

**II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2019**

Để tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng các cấp, các ngành thực hiện tốt một số nhiệm vụ chủ yếu sau:

1. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, tuyên truyền sâu rộng và triển khai nghiêm túc các chỉ thị, Nghị quyết của đảng, các văn bản pháp luật của nhà nước về phòng, chống tham nhũng. Triển khai thực hiện tốt Kế hoạch số 664/KH-UBND ngày 15/3/2019 về triển khai thi hành Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018.

2. Tập trung chỉ đạo thực hiện nghiêm các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, coi trọng việc công khai minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, nhất là công tác cán bộ, quản lý sử dụng ngân sách, đầu tư xây dựng cơ bản, thủ tục hành chính.

3. Tiếp tục nghiên cứu, rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành mới hoặc kiến nghị HĐND tỉnh ban hành văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, sử dụng tài sản công theo quy định hiện hành. Tăng cường kiểm tra việc xây dựng và thực hiện các chế độ định mức, tiêu chuẩn của các địa phương, cơ quan đơn vị trong tỉnh.

4. Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố tiến hành thanh tra theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt. Hoạt động thanh tra, kiểm tra hướng vào việc phát hiện chấn chỉnh và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật (nếu có); kiến nghị sửa đổi những sơ hở, bất cập trong quản lý và cơ chế chính sách; thúc đẩy và nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác cải cách hành chính, PCTN và thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Tăng cường công tác xử lý sau thanh tra; các kết luận, kiến nghị, quyết định sau thanh tra cần phải được chỉ đạo xử lý nghiêm, kịp thời theo quy định pháp luật.

5. Triển khai thực hiện việc minh bạch tài sản, thu nhập theo quy định tại Luật PCTN.

6. Các đơn vị, địa phương đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, tự kiểm tra việc tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, nhằm kịp thời phát hiện những hạn chế, yếu kém trong triển khai thực hiện để có biện pháp chấn chỉnh, xử lý các tập thể và cá nhân thực hiện chưa nghiêm.

7. Công an tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh tăng cường phối hợp đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử, đảm bảo không để xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm. Đồng thời, tập trung giải quyết dứt điểm các vụ án tồn đọng theo đúng quy định của pháp luật, nhằm tạo lòng tin trong quần chúng nhân dân, góp phần phòng ngừa tội phạm.

8. Lãnh đạo các địa phương, đơn vị có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên cùng cấp trong việc tuyên truyền, giáo dục nhân dân và các thành viên tổ chức mình thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN; xem xét kiến nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên về các biện pháp nhằm phát hiện và phòng ngừa tham nhũng; xem xét, giải quyết kịp thời những kiến nghị của doanh nghiệp và người dân do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên yêu cầu; tạo điều kiện tốt cho công tác giám sát hoạt động đối với các cơ quan nhà nước và việc thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở; có trách nhiệm làm rõ trả lời cơ quan báo chí theo quy định pháp luật.

Trên đây là báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019 trên địa bàn tỉnh; UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh theo quy định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** **-** TT Tỉnh ủy (b/c);- Lãnh đạo UBND tỉnh- Đại biểu HĐND;- Các sở, ban, ngành tỉnh;- Lưu: VT, NC.  | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****CHỦ TỊCH***(Đã ký)***Mùa A Sơn** |